

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 02-8-2019
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giang.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Ất và bà Đỗ Thị Mau.
- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lương Quốc Chương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Thạch Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2019, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 120/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Đỗ Ngọc T, sinh năm 1974.
Địa chỉ: Tổ 8, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông.
2. *Bị đơn:* Chị Vũ Thị H, sinh năm 1980.
Địa chỉ: Tổ 8, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông.
Điều vắng mặt tại phiên tòa (*anh T có đơn xin xét xử vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Đỗ Ngọc T trình bày:

Anh T và chị Vũ Thị H là vợ chồng, có đăng ký kết hôn vào năm 1998 tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện M, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau khi kết hôn anh T làm ăn và chung sống với chị H tại tổ dân phố 8, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông. Trong quá trình chung sống anh chị sinh được 03 con chung là Đỗ Ngọc D, sinh ngày 06/11/1999, Đỗ Thị Kim A, sinh ngày 10/11/2006 và Đỗ Thị Hiền V, sinh ngày 11/01/2010. Tuy nhiên, từ tháng 9 năm 2015 chị H đã tự ý bỏ đi khỏi địa phương mà không khai báo, không ai biết chị H đi đâu, làm gì. Mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc chị H còn sống hay đã chết nên anh T đã yêu cầu Tòa án

tuyên bố chị H mất tích. Tại Quyết định số 04/2018/QĐDS-ST ngày 22/6/2018 Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa đã tuyên bố chị H mất tích.

Nay anh T khởi kiện yêu cầu được ly hôn với chị Vũ Thị H; được trực tiếp nuôi dưỡng các cháu Đỗ Thị Kim A, sinh ngày 10/11/2006 và Đỗ Thị Hiền V, sinh ngày 11/01/2010 cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh T không yêu cầu giải quyết về tài sản và công nợ chung.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hợp lệ, nhưng bị đơn chị Vũ Thị H không có mặt để làm việc nên không có lời khai lưu tại hồ sơ.

Tại phiên Tòa anh Đỗ Ngọc T có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt anh T và chị H.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án đều tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56, các Điều 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Đỗ Ngọc T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Yêu cầu về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn cư trú tại tổ 8, phường N, thị xã G nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Đỗ Ngọc T, Hội đồng xét xử nhận thấy: Năm 1998 anh T kết hôn với chị H tại UBND xã V, huyện M, tỉnh Vĩnh Phúc theo đúng quy định của Luật hôn nhân và gia đình, là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên đến năm 2015 chị H bỏ đi khỏi địa phương, anh T đã áp dụng đầy đủ các biện pháp tìm kiếm nhưng không có kết quả. Tại quyết định số 04/2018/QĐDS-ST ngày 22/6/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa tuyên bố chị H mất tích. Nay anh T yêu cầu được ly hôn với chị H là có căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 68 của Bộ luật Dân sự:

“Trường hợp vợ hoặc chồng của người bị tuyên bố mất tích xin ly hôn thì Tòa án giải quyết cho ly hôn theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình”.

Và quy định tại khoản 2 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình:

“Trong trường hợp vợ hoặc chồng của người bị Tòa án tuyên bố mất tích yêu cầu ly hôn thì Tòa án giải quyết cho ly hôn”.

[3] Yêu cầu về nuôi con: Đối với cháu Đỗ Ngọc D, sinh ngày 06/11/1999 hiện nay đã đủ 18 tuổi nên anh T không yêu cầu giải quyết. Đối với các cháu Đỗ Thị Kim A, sinh ngày 10/11/2006 và Đỗ Thị Hiền V, sinh ngày 11/01/2010 anh T yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Xét thấy, hiện tại chị H vẫn không có tin tức xác thực là còn sống, hơn nữa kể từ khi chị H bỏ nhà đi cho đến nay, các con chung được anh T trực tiếp chăm sóc chu đáo, các cháu phát triển bình thường. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu của anh T, giao các cháu Đỗ Thị Kim A và Đỗ Thị Hiền V cho anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con; về tài sản và công nợ chung: Anh T không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Anh T phải nộp tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 56, các Điều 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 68 của Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 về án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đỗ Ngọc T.

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Ngọc T được ly hôn với chị Vũ Thị H.

1.2 Về con chung: Giao các con chung là Đỗ Thị Kim A, sinh ngày 10/11/2006 và Đỗ Thị Hiền V, sinh ngày 11/01/2010 cho anh Đỗ Ngọc T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con chung đủ 18 (mười tám) tuổi.

2. Về án phí: Anh Đỗ Ngọc T phải nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001086 ngày 22/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thị xã Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thị xã G;
- UBND xã V, huyện M, tỉnh Vĩnh Phúc;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Văn Giang